TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 25/9/2024
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Hải
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Huệ
2. Bà Võ Thị Thơ

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Trí – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2024 tại hội trường xử án, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 114/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41b/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38a/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30/8/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Thu H, sinh năm: 1991. (Có mặt)
Bị đơn: Ông Lê Quốc Nh, sinh năm: 1984. (Vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Thôn Hộ Diêm, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08/4/2024, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Võ Thị Thu H trình bày:

Bà và ông Nh tiến đến hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải, theo giấy chứng nhận kết hôn số 90 ngày 03/10/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ở nhà riêng của vợ chồng tại thôn Hộ Diêm, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải. Vợ chồng chung sống với nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên thường cãi vã nhau. Ông Nh thường xuyên nhậu say về kiếm chuyện gây gổ, đánh đập bà nhiều lần và bà cũng nhiều lần dẫn con về nhà mẹ ruột ở Vĩnh Long ở. Sau đó, ông Nh lại năn

nỉ, xin lỗi nên bà đã quay trở lại chung sống, ngay cả khi ông Nh đi chấp hành án 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng bà vẫn chờ chồng về. Thời gian gần đây ông Nh lại nhậu say về thường xuyên chửi mắng, xúc phạm và đánh đập bà nên bà đã bỏ vào Bình Thuận làm khoảng 01 năm nay. Từ đó đến nay vợ chồng sống mỗi người một nơi, không còn quan tâm, chăm sóc gì đến nhau. Sau khi Toà án mời lên tòa giải quyết ly hôn thì ông Nh có năn nỉ bà về sống lại, nhưng được mấy ngày lại nhậu say hăm dọa, chửi mắng bà nên bà không thể hàn gắn trở về chung sống với ông Nh được. Nay bà không còn tình cảm và không thể tiếp tục chung sống được với nhau nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Nh.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Kh, sinh ngày: 08/4/2015 và Lê V, sinh ngày: 19/6/2017. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con tên Lê Kh và giao ông Nh trực tiếp nuôi dưỡng con tên Lê V. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay con tên Lê Kh đang ở với bà và con tên Lê V đang ở với ông Nh. Nếu ông Nh không nuôi con Lê V thì bà yêu cầu được nuôi cả 02 con và yêu cầu ông Nh cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay, bà làm nghề mua bán nước giải khát, thu nhập trung bình mỗi tháng khoảng 6.000.000 – 7.000.000 đồng, đủ khả năng để nuôi con.

Ngày 15/5/2024 ông Lê Quốc Nh đến Tòa xin cho ông thời gian khoảng 02 tháng để ông năn nỉ bà H tha thứ cho ông, trở về chung sống đoàn tụ và ông có viết bản cam kết xin hứa sẽ thay đổi không còn nhậu nhẹt và chửi mắng vợ con. Sau thời gian 02 tháng, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Nh, nhưng ông Nh cố tình không đến Tòa để trình bày ý kiến.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Thư ký, Nguyên đơn đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, riêng bị đơn vắng mặt dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ. Tại phiên tòa hôm nay HĐXX đúng thành phần, xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện này là: "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung" quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn cư trú tại xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Tại phiên tòa hôm nay bị đơn tiếp tục vắng mặt dù đã được tống đạt hợp lệ. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Quan hệ hôn nhân giữa bà Võ Thị Thu H và ông Lê Quốc Nh được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Tại phiên tòa bà H trình bày, vợ chồng bà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, ông Nh thường xuyên nhậu say về kiếm chuyện gây gổ, đánh đập bà nhiều lần. Sau đó, ông Nh lại năn nỉ, xin lỗi nên bà đã tha thứ, ngay cả khi ông Nh đi chấp hành án 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng bà vẫn chờ ông Nh về. Nhưng ông Nh vẫn không thay đổi, lại nhậu say về thường xuyên chửi mắng, xúc phạm và đánh đập bà nên bà đã bỏ vào Bình Thuận làm khoảng 01 năm nay. Từ đó đến nay vợ chồng sống mỗi người một nơi, không còn quan tâm, chăm sóc gì đến nhau. Việc mâu thuẫn giữa bà và ông Nh cũng được chính quyền địa phương xác nhận. Hơn nữa, mặc dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Nh không đến Tòa cũng không gửi văn bản trả lời, cho thấy ông Nh không có thiện chí hàn gắn tình cảm, bảo vệ hạnh phúc gia đình, có thái độ bỏ mặc. Quá trình giải quyết và tại phiên tòa bà H vẫn kiên quyết xin ly hôn, bà cho rằng cả hai vợ chồng đều không còn tình cảm. Xét thấy vợ chồng đã sống ly thân hơn 01 năm nay, mạnh ai nấy sống, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của bà H là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về con chung: Bà H hiện đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Kh. Cháu Kh có nguyện vọng được ở với bà, vì từ nhỏ đến nay cháu ở với bà, do bà chăm sóc và bà có đủ khả năng để nuôi dưỡng cháu nên yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Kh của bà H Hội đồng xét xử chấp nhận. Ông Nh đang nuôi dưỡng con chung tên Lê V. Ngày 15/5/2024 ông Nh đến Toà, nhận thông báo thụ lý vụ án và nghe thẩm phán công bố yêu cầu khởi kiện của bà H, tại buổi làm việc ông Nh không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung của bà H, ông chỉ xin Toà cho ông thời gian để năn nỉ bà H trở về chung sống đoàn tụ và ông đã viết bản cam kết nộp cho Toà. Sau thời gian ông Nh xin Toà để hàn gắn đoàn tụ, Tòa án đã mời ông đến Toà làm việc nhưng ông không đến, nhiều lần đến nhà ông để tống đạt các văn bản tố tụng, lấy lời khai của ông và nguyện vọng của cháu V, nhưng ông Nh cố tình né tránh. Việc ông Nh không đến Toà, cũng không có ý kiến gì về vấn đề con cái xem như ông tự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H và tự từ bỏ quyền lợi của mình. Mặc khác, chính quyền địa phương cho biết, cuộc sống của ông Nh và cháu V vẫn bình thường. Ông Nh làm nghề phụ hồ, thu nhập đủ để đảm bảo cuộc sống cho ông và cháu V nên Hội đồng xét xử quyết định giao con chung tên Lê V cho ông Nh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với những nhận định trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Võ Thị Thu H. Bà Võ Thị Thu H được ly hôn ông Lê Quốc Nh.

Về con chung: Giao cho bà Võ Thị Thu H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Kh, sinh ngày: 08/4/2015. Giao cho ông Lê Quốc Nh trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê V, sinh ngày: 19/6/2017. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Về án phí: Bà Võ Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002377 ngày 08/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Riêng bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- CC THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Hải

Các hội thẩm nhân dân

Võ Thị Thơ **Trần Thị Huệ**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Hải